

Số: 107/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Lưu L, sinh năm 2003; nơi thường trú: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: số C, ngõ A, khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001; nơi cư trú tại: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147; căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về Quan hệ hôn nhân chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Nguyễn Văn T có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc Cát T1, sinh ngày 16/6/2023. Các bên thống nhất, thoả thuận sau khi ly hôn chị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L là 3.500.000 đồng/01 tháng (ba triệu năm trăm nghìn đồng/tháng), kể từ tháng 07/2026 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Nguyễn Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về khoản nợ chung: chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Nguyễn Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Lưu L tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001666 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 – Quảng Ninh;
- UBND phường Móng Cái 3;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS + VT.

THẨM PHÁN

Hoàng Việt Thành